

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BÔI
TỈNH HÒA BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2024/HSST

Ngày: 15/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI, TỈNH HÒA BÌNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Khoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Trung Tính và ông Bùi Văn Hòa.

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Thường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đình Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 15/4/2024, Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2024/HSST ngày 15/3/2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-HS ngày 03/4/2024, đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Văn O**, sinh năm 1988 tại **K**.

Nơi cư trú: **Xóm Đ, xã M, huyện K, tỉnh Hòa Bình**.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông **Nguyễn Văn O1**, sinh năm 1969; Con bà **Lưu Thị N**, sinh năm 1969; Vợ, con: Chưa; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án; tiền sự: (Không).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2024 tại Nhà tạm giữ **Công an huyện K**, (có mặt tại phiên tòa).

- *Người chứng kiến:*

+ Anh **Hà Công K**, sinh năm 1975

Nơi cư trú: **Xóm Đ, xã M, huyện K, tỉnh Hòa Bình**, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ, ngày 09/01/2024, Nguyễn Văn O đi xe khách từ nhà đến khu vực thị trấn V, huyện U, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, O gặp một người đàn ông không quen biết đứng ở lề đường có biểu hiện giống người nghiện ma túy, O đi lại gần hỏi “Anh có hàng trắng không, để lại cho em một ít”, người này trả lời “Có”. O nói lại “Để cho em hai trăm” rồi đưa cho người đàn ông 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), người đàn ông cầm tiền rồi đưa lại cho O 01 gói ni lông màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng là ma túy, loại Heroin.

Mua được ma túy, O đi bộ tìm nơi vắng người rồi sử dụng một phần, phần còn lại O ánh cất vào túi quần bên trái đang mặc rồi bắt xe khách đi về nhà.

Thấy có dấu hiệu của người sử dụng ma túy, nên vào khoảng 16 giờ cùng ngày, Công an huyện K và Công an xã M, huyện K đến nhà triệu tập O đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã để xét nghiệm chất ma túy. Trong lúc làm việc, phát hiện O ánh cất giấu ma túy trong túi quần bên trái đang mặc 01 gói ni lông, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. O khai là ma túy mua về để sử dụng cho bản thân. Công an tiến hành lập biên bản thu giữ người cùng vật chứng.

Cơ quan điều tra, ra quyết định trưng cầu giám định vật chứng thu giữ. Kết quả, tại Bản kết luận giám định số: 57/KL-KTHS ngày 16/01/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh H kết luận:

“Chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì niêm phong một mặt ghi: “Chất nghi là ma túy thu giữ của Nguyễn Văn O gửi giám định có tổng khối lượng 0,26g (không thấy hai mươi sáu gam) là ma túy, loại Heroine”.

Cáo trạng số: 08/CT-VKS, ngày 12/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi truy tố Nguyễn Văn O về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa, Nguyễn Văn O đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Phản phát biểu luận tội, đại diện Viện kiểm sát phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, xem xét đến nhân thân người phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Nên giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn O phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn O mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy sau giám định.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn O phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận: Bị cáo Nguyễn Văn O không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử, xử cho bị cáo mức án thấp nhất có thể để các bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh; trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn O khai nhận: Do nghiện chất ma túy, nên ngày 09/01/2024 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, khối lượng 0,26 gam là ma túy, loại Heroin để sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ để khẳng định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Nguyễn Văn O là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình. Xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy; ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương và sức khỏe chính bản thân của bị cáo; từ đó có thể phát sinh nhiều tệ nạn xã hội cũng như nhiều tội phạm khác. Do đó, cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi và hậu quả mà bị cáo đã thực hiện để tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm cải tạo; giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3]. Về nhân thân; tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các vấn đề khác liên quan:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo **Nguyễn Văn O** không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình. Đây được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét áp dụng cho bị cáo.

[4]. Những vấn đề khác có liên quan: Đối với người đàn ông bán ma túy cho **Nguyễn Văn O**, do chưa xác định được lai lịch, nên chưa có căn cứ giải quyết.

[5]. Về xử lý vật chứng: **Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.**

Đối với số ma túy được hoàn trả sau giám định là loại thuộc Nhà nước cấm sử dụng, nên xét thấy, cần tịch thu để tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo **Nguyễn Văn O** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn O** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt **Nguyễn Văn O** 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 09/01/2024.

2. Về xử lý vật chứng: **Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:**

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng hoàn trả sau giám định chất ma túy của **Phòng K1 Công an tỉnh H** mang tên **Nguyễn Văn O**.

Nội dung vật chứng được ghi rõ trong biên bản giao nhận vật chứng, ngày 14/3/2024 giữa Cơ quan **Công an huyện K** và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo **Nguyễn Văn O** phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/4/2024.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh HB;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- Công an huyện Kim Bôi;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Kim Bôi;
- Bị cáo Oánh;
- Lưu hồ sơ, án văn./.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa

Đặng Minh Khoa